

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

VỀ CON NGƯỜI VÀ NHÂN CÁCH CON NGƯỜI VIỆT NAM

Phạm Minh Hạc*

1. Đại hội IX khẳng định nội dung “Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống quan điểm lý luận chính trị toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, là kết quả của sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin vào điều kiện cụ thể ở nước ta, kế thừa và phát triển các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại. Đó là tư tưởng về giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người; về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, kết hợp sức mạnh của nhân dân, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân; về phát triển kinh tế và văn hoá, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; về đạo đức cách mạng, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; về chăm lo bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau; về xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, cán bộ, đảng viên vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ trung thành của nhân dân...”

Tư tưởng Hồ Chí Minh soi đường cho cuộc đấu tranh của nhân dân ta giành thắng lợi, là tài sản tinh thần to lớn của Đảng và dân tộc ta”.¹

Nhiệm vụ của chúng ta là học tập, nghiên cứu, vận dụng vào tất cả các mặt hoạt động trong đời sống thực tiễn và đời sống lý luận của đất nước, trong đó có vấn đề nghiên cứu con người, xây dựng giáo dục nhân cách con người. “Tư tưởng về con người, về giải phóng và phát triển con người, như Đại tướng Võ Nguyên Giáp, một trong những học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đã viết, “coi con người là nhân tố quyết định thành công của cách mạng quán xuyên toàn bộ sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh”². Trong di chúc, Bác đã căn dặn: sau khi chiến tranh kết thúc “*Đầu tiên là công việc đối với con người*”.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về con người là hạt nhân của chủ nghĩa nhân văn Hồ Chí Minh. Chủ nghĩa nhân văn Hồ Chí Minh là phương pháp luận tổng quát nhất chi đạo việc nghiên cứu con người, sơ bộ có thể tóm tắt vào 5 điểm sau:

a. Cốt lõi ở đây là lòng yêu thương con người trên cơ sở yêu nước, yêu dân tộc và nhân loại.

b. *Coi trọng tâm lý con người*, như Bác đã viết về văn hoá (*Nhật ký trong*

¹ Báo cáo chính trị Đại hội Đảng CSVN, 4-2001, tr. 27-28.

² Phạm Minh Hạc, Phạm Thành Nghị, Trịnh Thị Kim Ngọc (chủ biên). Tư tưởng Hồ Chí Minh-phương pháp luận nghiên cứu con người. Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội, 2003, tr.17.

tù); trong văn hoá, yếu tố số một là tâm lý, rồi mới đến kinh tế, chính trị... Bác cũng đã nói: “Cách mạng tiên cách tâm”³. Trong công tác của Đảng, Bác hết sức coi trọng suy nghĩ, ước vọng, nhu cầu của người dân. Như vậy là Bác đã đặt con người vào vị trí số một, vị trí trung tâm trong toàn bộ đời sống xã hội. Chiến lược 1991-2000 đã quán triệt tư tưởng này và Chiến lược 2001-2010 tiếp tục phát triển. Đó là tư tưởng của thời đại công nghiệp. Trong xã hội nông nghiệp chỉ có nhân cách làng xã, nhân cách thôn xóm. Coi trọng tâm lý con người là coi trọng con người, trả lại con người vị trí của nó, làm cho nó thoát khỏi mọi cảnh tha hoá. Con người trở thành một chủ thể độc lập của mọi hoạt động, là đơn vị cơ sở của đội ngũ nhân lực, coi trọng nhân cách của từng con người. Đây là cơ sở của tư tưởng dân chủ và nhân quyền.

c. Điều có ý nghĩa hết sức thời sự trong thời đại khoa học-công nghệ tiến như vũ bão ngày nay là làm sao cho con người đối với con người phải bằng *thái độ khoan dung*, như Bác viết trong “*Đường Kách mệnh*” (1927). Năm 1965 UNESCO lấy là năm quốc tế khoan dung. Đây là đạo lý ở đời của thời đại ngày nay.

d. Mục tiêu của chủ nghĩa nhân văn Hồ Chí Minh là giải phóng con người khỏi ách áp bức, bóc lột, bần cùng, tha

hoá. Toàn bộ các cuộc tranh đấu phải được thực hiện nhằm mục đích “Tất cả vì mục đích con người”.

e. Chủ nghĩa nhân văn Hồ Chí Minh không chỉ là một triết lý của cách mạng giải phóng con người mà còn là *tâm hồn nhân văn* của Hồ Chí Minh đã dẫn dắt Người đến với chủ nghĩa Mác-Lênin. Chủ nghĩa nhân văn Hồ Chí Minh là chủ nghĩa nhân văn Mácxit vạch ra con đường tiến tới các mục tiêu nhân văn; sự nghiệp giải phóng con người gắn liền với sự nghiệp giải phóng dân tộc và giải phóng giai cấp. Tinh thần bao quát của báo cáo chính trị trình Đại hội IX đã quán triệt sâu sắc triết lý này. Một trong những con đường giải phóng con người, thực hiện được triết lý nhân văn, như Bác Hồ đã chỉ ra, chính là con đường dân chủ hoá toàn bộ xã hội, người dân được thực sự làm chủ đời mình, làm chủ đất nước, thực hiện mọi quyền làm người, trước hết là quyền sống, quyền bình đẳng, quyền tự do, quyền được hưởng hạnh phúc..., như Bác đã nói trong Tuyên ngôn Độc lập 2-9-1945. Và suốt hơn nửa thế kỷ qua, nhân dân ta, dưới sự lãnh đạo của Đảng đã và đang giành lại những quyền đó, tinh thần được giải phóng, tiềm năng được phát huy, trí tuệ được phát triển làm cho con người thực sự trở thành giá trị cao quý nhất của loài người và là người sáng tạo ra mọi giá trị.

Chủ nghĩa nhân văn Hồ Chí Minh - phương pháp luận nghiên cứu con

³ Sơn Tùng. Sáng ánh tâm đấng Hồ Chí Minh. Nxb. Công an nhân dân, Hà Nội, 2005 (trích theo Hữu Trí. Báo Văn nghệ, 14.5.2005).

người, vừa là điểm xuất phát vừa là điểm hội tụ của mọi người chúng ta.

2. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu lên một định nghĩa rất độc đáo về con người: “chữ *Người*, nghĩa hẹp là gia đình, anh em, họ hàng, bạn bè. Nghĩa rộng là đồng bào cả nước. Rộng hơn nữa là cả loài người”⁴. Như vậy con người trong tư tưởng Hồ Chí Minh là con người xã hội, và Người rất quan tâm đến những mối quan hệ gắn bó giữa con người và cộng đồng, con người bao giờ cũng mang tính xã hội, nói một cách khái quát như Các Mác nói, nghiên cứu con người cũng như xây dựng con người trước hết phải quan tâm đến “phẩm chất xã hội” của con người.⁵ Từ đây sẽ dẫn đến cách hiểu nhân cách con người và giáo dục nhân cách mà hạt nhân trong đó là hệ thống thái độ (quan hệ) giữa con người với bản thân, con người với con người khác và con người với công việc.

Nói một cách tổng quát, theo tư tưởng Hồ Chí Minh, con người có cấu trúc nhân cách là ĐỨC và TÀI, trong đó đức là gốc. Đó là “các phẩm chất xã hội” do con người sống, hoạt động, giao tiếp, học tập, và rèn luyện đức kết lại trong con người. Nói như vậy “nhân cách” gần đồng nghĩa với “tâm lý”, “tinh thần” do thân thể, nhất là

não bộ, là cơ sở vật chất, nơi chứa đựng và tạo điều kiện vật chất để hình thành, phát triển (phát huy tác dụng) của nhân cách, tức là nhân cách có nguồn gốc là lịch sử-văn hoá của cộng đồng mà con người mang nhân cách ấy sống trong đó, có cơ sở vật chất là cơ thể vào bộ não và cơ chế vận động là hoạt động và giao tiếp. Nói một cách khác, nhân cách là tổng thể các đặc điểm riêng của từng người, cá tính, tư cách của từng người. Theo Vugôtski đây là vấn đề tập trung cao nhất của toàn bộ tâm lý học, vấn đề phức tạp nhất trong các khoa học liên ngành triết học-tâm lý học-xã hội học-giáo dục học, v.v... trong đó tâm lý học giữ vai trò trung tâm. Nó phức tạp đến nỗi nhiều tác giả đã đánh đồng giữa “con người” và “nhân cách”. Nhưng nhiệm vụ của khoa học là đi từ chỗ không biết đến chỗ biết, từ hiện tượng đến bản chất, từ mô tả hiện thực đến tổng kết thành quy luật. Vận dụng vào vấn đề đang bàn ở đây, để hiểu quan niệm của Hồ Chí Minh về nhân cách, có thể tham khảo ý kiến của nhà tâm lý học Nga Kovaliov đề xuất cấu trúc nhân cách bao gồm khí chất, xu hướng (nhu cầu, hứng thú, lý tưởng) và năng lực. Hai cách quan niệm này rất gần nhau. Bác Hồ luôn luôn nhấn mạnh vai trò lý tưởng vì độc lập dân tộc, dân chủ và tự do cho nhân dân, vì chủ nghĩa xã hội, làm sao ai cũng có cơm ăn áo mặc. Bác coi đó là nhu cầu tinh thần quan trọng nhất, là động cơ quyết

⁴ Hồ Chí Minh toàn tập. Tập 5. Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2000, tr 644

⁵ Đặng Xuân Kỳ tìm hiểu quan điểm của Hồ Chí Minh về con người và bản chất con người. Trong tập sách “Tư tưởng...”

định nhất trong nhân cách của con người. Hứng thú lâu bền của cả đời người cũng là ở đó. Giá trị bền vững nhất trong con người chính là bắt nguồn từ đó. Đức và tài-nhân cách của con người-là biểu hiện của lý tưởng, động cơ, nhu cầu, hứng thú mang đầy tính nhân văn, làm cơ sở để hình thành và phát huy năng lực; đạo đức và năng lực quyện vào nhau thành nhân cách con người, giúp mỗi một chúng ta thực hiện được sứ mệnh cao cả và chức danh CON NGƯỜI, đem lại hạnh phúc cho mình, gia đình mình và cộng đồng mình sống, dân tộc, đất nước, loài người.

Con người ấy có cấu trúc nhân cách bao gồm đức và tài. Thành tố đức có các tiểu cấu trúc là cần, kiệm, liêm, chính. Thành tố tài có các tiểu cấu trúc là các năng lực. Cũng có khi Bác xác định cấu trúc nhân cách là: NHÂN, NGHĨA, TRÍ, DŨNG, LIÊM, và riêng với các vị tướng: TRÍ, TÍN, DŨNG, NHÂN, LIÊM, TRUNG⁶.

3. Một nội dung tiêu điểm của tư tưởng Hồ Chí Minh về con người và nhân cách là tư tưởng “trồng người”- làm cho mỗi con người THÀNH NGƯỜI và LÀM NGƯỜI (Ở ĐỜI). Chính Bác là một tấm gương vĩ đại về học tập, sống, chiến đấu, hoạt động để thành người và làm người. Bác viết:

*“Hiền dữ phải đâu là tính sẵn
Phần nhiều do giáo dục mà nên”.*

Đây là một chân lý về sự tồn tại

của loài người, như V.I. Lênin đã nói, giáo dục là phạm trù vĩnh cửu: từ khi có loài người là có giáo dục. Con người ta sinh ra, nhìn đại thể, giống như các động vật cao đẳng, như loài khi vượn Sanhpăngde, nhưng từ trong bụng mẹ đã khác với các loài vật, cũng theo lời của Lênin, đứa trẻ đã bú bầu sữa xã hội, nhiều mầm mống của năng lực, của khí chất... bắt đầu từ đó. Và từ khi ra đời, con người đã chịu chi phối chủ yếu của các quy luật lịch sử-văn hoá (L. Vưgôt-xki, A. N. Leôngchiep). Nghĩa là với sự sinh tồn trong xã hội, trước hết thông qua người mẹ và các người thân, rồi sau có các hoạt động, từ hoạt động vui chơi, học tập, lao động, nghỉ ngơi mà mỗi cá thể-đại diện (thành viên) của loài người dần dần trở thành người. Các hoạt động của từng người có nghĩa là làm người, ở đời. Hoạt động luôn luôn kết hợp chặt chẽ với giao tiếp-quan hệ người-người (mình với mình, mình với người, mình với đồ vật, mình với công việc-đây là một cơ sở, vì vậy làm người, ở đời chính là cái mà ta hay nói chung chung là “đạo lý”, là “đổi nhân xử thế”- là có thái độ đúng đắn theo lập trường của người dân yêu nước, người cách mạng, cụ thể là:

- Thái độ đối với đất nước: “Tận trung với nước, tận hiếu với dân”.

- Thái độ đối với giá trị của con người: “Ai giữ được đạo đức đều là người cao thượng”.

- Thái độ đối với xã hội: “Giữ đúng

⁶ Hồ Chí Minh toàn tập. NXB. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tập 5

đạo đức công dân”.

- Thái độ đối với lao động: “Lao động là nghĩa vụ thiêng liêng, là nguồn sống, nguồn hạnh phúc của chúng ta”⁷.

- Thái độ với bản thân: luôn luôn có tinh thần phê bình và tự phê bình, “ham học, ham làm, ham tiến bộ”.

- v.v...

Nói về tư cách (mà chúng tôi hiểu là nhân cách) người cách mệnh, trong tác phẩm Đường Kách mệnh (1972), Nguyễn Ái Quốc đã nêu lên thái độ đối với bản thân, thái độ đối với người khác và thái độ đối với công việc. Người viết:

“Tự mình phải:

Cần kiệm,

Hoà mà không tư,

Cả quyết sửa lỗi mình.

Cẩn thận mà không nhút nhát.

Hay hỏi.

Nhẫn nại (chịu khó).

Hay nghiên cứu, xem xét.

Vị công vong tư.

Không hiếu danh, không kiêu ngạo.

Nói thì phải làm.

Giữ chủ nghĩa cho vững.

Hy sinh.

Ít lòng tham muốn về vật chất.

Bí mật.

Đối với người phải:

Với từng người thì khoan thứ.

Với đoàn thể thì nghiêm.

Có lòng bày vẽ cho người.

Trực mà không táo bạo.

Hay xem xét người.

Làm việc phải:

Xem xét hoàn cảnh kỹ càng.

Quyết đoán.

Dũng cảm.

Phục tùng đoàn thể.

Trong bài nói chuyện với cán bộ tỉnh Thanh Hoá, ngày 20-2-1947, khi nói về đức tính của cán bộ, Người cũng đã xác định một hệ thống thái độ-thái độ mình đối với mình, thái độ đối với đồng chí mình, thái độ với công việc, thái độ đối với nhân dân và thái độ đối với đoàn thể.

Vận dụng vào tâm lý học nhân cách và giáo dục nhân cách, những lời nói trên của Bác Hồ dẫn tới định nghĩa nhân cách là một bộ mặt tâm lý, bao gồm một hệ thống thái độ của con người với bản thân và chung quanh dựa trên một động cơ đúng đắn, vươn theo một lý tưởng cao cả. Động cơ của nhân cách Hồ Chí Minh, như chính Bác đã viết nhiều là: ham muốn tốt bậc của tôi là làm sao cho nước nhà được độc lập, tự do, dân ta ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành. Lý tưởng của Bác là xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, một thế giới đại đồng trong đó mọi dân tộc được sống bình đẳng, độc lập, tự do. Đây là nội dung hết sức cơ bản của tâm lý học nhân cách và công việc giáo dục nhân cách của chúng ta. Trước đây (xem Mục tiêu và kế hoạch dạy học trường PTCS. Bộ Giáo dục 1985), trong chương trình

⁷ Hồ Chí Minh toàn tập. Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tập 5

các môn học có cấu tạo chung là tri thức, kỹ năng và thái độ. Ngày nay, các nhà nghiên cứu giáo dục trên thế giới đề nghị xếp sắp lại cấu tạo đó theo trình tự ưu tiên: thái độ, tri thức, kỹ năng. Xem vậy, thấy tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục nhân cách tiên tiến và hiện đại biết nhường nào.

Vấn đề thời sự hiện nay đang đặt ra là chính trong cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa, khi quy luật giá trị tác động rõ rệt ở khắp mọi nơi, thang giá trị đang có biến đổi mạnh, kéo theo những biến động lớn trong nhân cách, trong hệ thống thái độ, chúng ta phải tiến hành tác động vào định hướng giá trị của xã hội, giáo dục giá trị và định hướng giá trị cho học sinh, cho thế hệ trẻ, làm sao tạo ra một thang giá trị lành mạnh, phát huy tính tích cực có lợi cho cả xã hội và từng cá thể, tính năng động của cộng đồng và xã hội, giải phóng mọi sức sáng tạo, mọi lực lượng sản xuất, tạo ra năng suất lao động cao ở mọi lĩnh vực của đời sống, nâng cao hiệu quả của tất cả các hoạt động ở khắp mọi nơi, trên các bình diện, các cấp độ khác nhau, trong xây dựng và bảo vệ tổ quốc, phát triển xã hội, phát triển kinh tế, phát triển con người.

Tóm lại, tư tưởng “trồng người” ở Bác rất khoa học và toàn diện cả về nội dung lẫn phương pháp. Người nói: “Ta xây dựng con người cũng phải có ý nghĩa rõ ràng như nhà kiến trúc”. Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã chỉ rõ: “Con

người cần xây dựng là con người có lý tưởng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, có ý thức làm chủ và tinh thần làm chủ: là con người có phẩm chất và đạo đức, một lòng một dạ phục vụ nhân dân, phục vụ cách mạng; là con người ham hiểu biết, có kiến thức văn hoá, khoa học, kỹ thuật; ủng hộ cái mới, có tinh thần tìm tòi, sáng tạo “trên con đường muôn dặm của cách mạng kỹ thuật”; là con người có lối sống lành mạnh, giản dị, phong cách làm việc khoa học, khẩn trương, có tác phong điều tra nghiên cứu. Con người mới phải đặt công việc lên trên hết, phải có nhân cách, có bản lĩnh, cách mạng và khoa học, trung thực và đoàn kết, chống chủ nghĩa cá nhân và chủ nghĩa cơ hội dưới mọi hình thức”⁸.

Đại tướng viết tiếp:

“Để xây dựng con người như vậy thì “trong việc giáo dục và học tập phải chú trọng các mặt: đạo đức cách mạng, giác ngộ xã hội chủ nghĩa, văn hoá, kỹ thuật, lao động và sản xuất”. Giáo dục phải toàn diện: đức, trí, lao động, thể, mỹ. “Học để làm việc. Học để làm người”. “Học phải đi đôi với hành”. Bác thường nhấn mạnh đến lý tưởng, đạo đức và tinh thần”.

⁸ Võ Nguyên Giáp: Chủ tịch Hồ Chí Minh với sự nghiệp xây dựng và phát triển con người. *Sđd*: Tư tưởng Hồ Chí Minh - phương pháp luận nghiên cứu con người, tr. 28.